

Số: /KH-SKHCN

Hưng Yên, ngày tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Công tác dân vận chính quyền và Mô hình “Dân vận khéo” năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 11-KH/BDVTU ngày 20/7/2021 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về Tiếp tục thực hiện Đề án số 02-ĐA/TU ngày 15/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XVIII) về nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác Dân vận của cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 28/7/2021 của Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” về việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 40-KH/BDVTU ngày 29/01/2023 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về việc tiếp tục thực hiện Đề án số 02-ĐA/TU ngày 15/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XVIII) về nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác Dân vận của cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp, năm 2023;

Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng và ban hành Kế hoạch công tác Dân vận chính quyền và mô hình “Dân vận khéo” trong lĩnh vực khoa học và công nghệ năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác dân vận chính quyền nhằm tạo chuyển biến tích cực trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận, tổ chức thực hiện phong trào và triển khai mô hình “Dân vận khéo” gắn với nhiệm vụ chuyên môn được giao về quản lý nhà nước lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

2. Cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Trung ương, của Tỉnh về công tác dân vận chính quyền. Đổi mới nội dung, phương thức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành, phát huy dân chủ, đảm bảo quyền làm chủ của Nhân dân.

3. Xác định công tác Dân vận và triển khai mô hình “dân vận khéo” là một trong tiêu chí đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, phân loại công chức, viên chức, người lao động để lựa chọn tập thể, cá nhân trong công tác thi đua khen thưởng của cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến các văn bản Trung ương, của Tỉnh về công tác dân vận chính quyền, phong trào thi đua “Dân vận khéo”, xây dựng mô hình “Dân vận khéo”

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của Đảng ủy, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các văn bản của Trung ương, của Tỉnh về công tác dân

vận: Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác Dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 22/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới và các phong trào thi đua, các cuộc vận động... gắn với công tác chuyên môn được giao;

- Phát huy trách nhiệm người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ chuyên môn gắn với công tác dân vận, phong trào “dân vận khéo”, xây dựng và triển khai mô hình “dân vận khéo”;

- Tiếp tục đẩy mạnh và đa dạng hình thức, đổi mới, sáng tạo trong tuyên truyền thực hiện công tác dân vận thông qua triển khai nhiệm vụ chuyên môn trong lĩnh vực khoa học và công nghệ. Nâng cao hiệu quả tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử; bản tin KH&CN của Sở.

2. Thực hiện công tác dân vận gắn với công tác quản lý nhà nước về KH&CN trên địa bàn tỉnh

- Nâng cao hiệu quả, chất lượng truyền thông về cơ chế, chính sách, pháp luật về khoa học và công nghệ trên các phương tiện thông tin đại chúng (Báo Hưng Yên, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh,...); cổng thông tin điện tử của Sở, trang thông tin của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; Bản tin Khoa học và Công nghệ,... Đa dạng, đổi mới hình thức truyền thông tin về khoa học và công nghệ thông qua nhiều hình thức trực quan sinh động: hội thảo, hội nghị, tọa đàm, triển lãm, thăm quan mô hình điểm, điển hình tiên tiến, mô hình trình diễn, học tập kinh nghiệm,; đẩy mạnh truyền thông trên nền tảng đa phương tiện Zalo, Facebook, apps...;

- Đẩy mạnh công tác dân vận gắn với triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực, sản phẩm chủ lực của tỉnh. Áp dụng đồng bộ các giải pháp nhằm thúc đẩy ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án: Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Hưng Yên đến năm 2030; Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình quốc gia hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ tỉnh Hưng Yên đến năm 2030; Kế hoạch triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022-2030; kế hoạch khoa học và công nghệ tỉnh Hưng Yên năm 2023 và các kế hoạch khác liên quan với phương châm lấy doanh nghiệp, người dân là

hạt nhân, trung tâm, động lực từng bước đưa tiên bộ KH&CN vào đời sống và sản xuất phục vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh;

- Nâng cao công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Trong đó, tập trung phổ biến hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh, các tiểu thương,... trên địa bàn tỉnh thực hiện Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Luật Đo lường; phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện Quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. Trả lời, hướng dẫn các doanh nghiệp về các vấn đề liên quan tới tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình đánh giá sự phù hợp và hàng rào kỹ thuật trong thương mại.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất và người tiêu dùng theo quy định.

3. Công tác dân vận gắn với các nhiệm vụ Cải cách hành chính

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính gắn với xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Chủ động rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện hệ thống tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2015 điện tử, quy trình nội bộ điện tử trong quá trình giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Công khai thủ tục hành chính gắn với thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên môi trường điện tử,... tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận, khai thác và thực hiện các giao dịch hành chính thuận tiện, dễ dàng, tiết kiệm thời gian, chi phí;

- Nâng cao hiệu lực hiệu quả hoạt động của bộ máy tổ chức, cải cách công vụ, tài chính công, đào tạo bồi dưỡng công chức, viên chức nhằm xây dựng đội ngũ công chức, viên chức đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, có kiến thức, nghiệp vụ, năng lực, phẩm chất trong thực hiện công vụ, vì nhân dân phục vụ, từng bước chuyển đổi chính quyền quản lý sang chính quyền phục vụ, từ đó, nâng cao các chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số đo lường sự hài lòng của tổ chức, người dân (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) của Sở.

4. Mô hình “dân vận khéo” trong lĩnh vực khoa học và công nghệ

- Tiếp tục đổi mới cách thức triển khai phong trào “Dân vận khéo”. Huy động mọi nguồn lực tham gia, thực hiện có hiệu quả phong trào gắn với đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”;

- Xây dựng mô hình “Dân vận khéo” có nội dung cụ thể, gắn với công tác chuyên môn của các phòng, đơn vị thuộc Sở và tình hình thực tiễn đảm bảo có sức lan tỏa, khả năng nhân rộng và đem lại hiệu quả thiết thực;

- Xây dựng 01-02 mô hình “Dân vận khéo” trong vận động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ vào đời sống sản xuất; tuyên truyền, vận động, thực hiện quy định về pháp luật tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; sở hữu trí tuệ; khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo,... năm 2023 theo quy định. Cụ thể như sau:

+ Mô hình: *Đẩy mạnh hiệu quả hoạt động duy trì, cải tiến, áp dụng HTTCCL theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước (cấp xã) thông qua hoạt động kiểm tra, tập huấn tiến tới xây dựng và áp dụng ISO điện tử;*

+ Mô hình: *Tuyên truyền, vận động, tập huấn nâng cao nhận thức, đẩy mạnh phong trào khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, phát triển tài sản trí tuệ trong các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên*

5. Công tác dân vận gắn với thực hiện quy chế dân chủ và hòa giải cơ sở

- Thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải cơ sở năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan. Đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong lấy ý kiến công chức, viên chức cơ quan tham gia sửa đổi và ban hành Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế dân chủ, Quy chế văn thư lưu trữ... tạo sự đồng thuận thống nhất cao trong nhận thức, lãnh đạo, chỉ đạo và hành động;

- Thực hiện công tác hòa giải cơ sở theo quy định. Xây dựng quy chế tiếp công dân và lịch tiếp công dân định kỳ. Tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật nhằm hạn chế tình trạng bức xúc, khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp.

6. Công tác khác

- Tham gia các lớp tập huấn về công tác dân vận chính quyền do cấp có thẩm quyền tổ chức nhằm nâng cao nghiệp vụ, trình độ chuyên môn cho công chức phụ trách công tác dân vận;

- Tham quan, học tập kinh nghiệm trong triển khai xây dựng mô hình “dân vận khéo” do cấp trên tổ chức;

- Tham gia góp ý kiến các nội dung do cấp trên triển khai liên quan đến công tác dân vận. Tổ chức sơ kết kết quả thực hiện đề án “nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, giai đoạn 2021-2025” theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nội dung và nhiệm vụ tại Kế hoạch này, đề nghị các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai, thực hiện:

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản Trung ương và của tỉnh về công tác dân vận: Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác Dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 22/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới và các phong trào thi đua, các cuộc vận

động. Chủ động tham mưu và triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch số 11-KH/BDVTU ngày 20/7/2021 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về Tiếp tục thực hiện Đề án số 02-ĐA/TU ngày 15/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XVIII) về nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác Dân vận của cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 28/7/2021 của Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” về việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2021-2025; kế hoạch số 40-KH/BDVTU ngày 29/01/2023 của Ban Dân vận Tỉnh ủy và nội dung của Kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động thuộc phòng, đơn vị được giao quản lý.

2. Tiếp tục phát huy hiệu quả mô hình “Dân vận khéo” năm 2022, triển khai xây dựng mô hình “Dân vận khéo” năm 2023. Sơ kết, tổng kết kết quả triển khai mô hình theo quy định.

3. Giao Văn phòng Sở chủ trì, tham mưu lãnh đạo Sở về triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan khi được yêu cầu. Xây dựng báo cáo định kỳ 6 tháng, một năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng chuyên môn, đơn vị phản ánh với lãnh đạo Sở (qua Văn phòng Sở) để kịp thời điều chỉnh, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Giám đốc Sở, các PGĐ Sở;
- Chánh Văn phòng Sở;
- Phòng chuyên môn, đơn vị (để thực hiện);
- Công TTĐT Sở (để đăng tải)
- Lưu VT, VP^{XT}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thái Kiều Ngân